

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày: 12/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luân;

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Trường;

- Ông Trần Trọng Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum; thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn Hùng; tên gọi khác: Không; sinh ngày 13 tháng 4 năm 1992; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Đông Hải, xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (Học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hợi và bà Hoàng Thị Duyệt, bị cáo chưa có vợ, con; cha, mẹ của bị cáo hiện cư trú tại: Thôn Đông Hải, xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 4 năm 2021 cho đến nay, ngày 12 tháng 11 năm 2021 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum.

Truy tố về tội: “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”, theo điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

- Những người làm chứng;

+ Lê Văn Hòa; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1975; địa chỉ: Thôn Măng Tôn, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Nguyễn Văn Năng; sinh ngày 12 tháng 6 năm 1986; địa chỉ: Xóm 4, xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Phạm Văn Hạ; sinh ngày 06 tháng 3 năm 1973; địa chỉ: Xóm 6, xã Nghĩa Lộc, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Lê Văn Trung; sinh ngày 30 tháng 12 năm 1992; địa chỉ: Xóm 8, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Lê Quang Sáng; sinh ngày 09 tháng 4 năm 1991; địa chỉ: Thôn Chi Quan, xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Trần Văn Toàn; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1979; địa chỉ: Xóm 4, xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Nguyễn Quang Nam; sinh ngày 19 tháng 8 năm 1991; địa chỉ: Thôn Mỹ Am, xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Hùng và Lê Văn Hùng có thời gian cùng làm thuê tại huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum nên quen biết nhau. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 07/3/2021 Nguyễn Văn Hùng nhận được điện thoại của Lê Văn Hùng hỏi (Nguyễn Văn Hùng đang ở đâu, đi đâu, làm gì), Nguyễn Văn Hùng trả lời (Đang trên xe, đi vào huyện Ngọc Hồi để lấy đồ); Nguyễn Văn Hùng và Lê Văn Hùng hẹn gặp nhau tại huyện Ngọc Hồi để nói chuyện. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Văn Hùng vào đến thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi; Nguyễn Văn Hùng thuê phòng nghỉ tại nhà Nghỉ Hoàng Dung để nghỉ. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 08/3/2021 Lê Văn Hùng điện thoại cho Nguyễn Văn Hùng nói (Có 06 người muốn đi sang nước Lào bằng đường tiểu ngạch có dẫn đi được không?), Nguyễn Văn Hùng đồng ý và nói (Trừ hết các chi phí, công dẫn một người sang nước Lào là 4 triệu đồng), Lê Văn Hùng đồng ý. Nguyễn Văn Hùng và Lê Văn Hùng thỏa thuận: Nguyễn Văn Hùng cứ nói với những người muốn sang nước Lào, tiền công dẫn một người sang nước Lào là 10 triệu đồng.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/3/2021 Lê Văn Hùng nhắn tin cho Nguyễn Văn Hùng, cung cấp số điện thoại của Nguyễn Quang Nam (Là một trong 6 người muốn được dẫn sang nước Lào) để Nguyễn Văn Hùng trực tiếp liên lạc. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08/3/2021, Nguyễn Văn Hùng điện thoại cho Nguyễn Quang Nam hỏi đang ở đâu? Nam trả lời đang ăn cơm tại quán cơm Ngọc Hồi 1; cùng ăn cơm, trong nhóm còn 05 người nữa, Hùng đến quán cùng ăn cơm với 06 người. Ăn cơm xong 06 người cùng Hùng về nhà nghỉ Trúc Linh tại thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi; tại nhà nghỉ Trúc Linh Nguyễn Văn Hùng thông báo giá với 06 người; dẫn một người sang nước Lào lấy 10 triệu đồng tiền công, trả tiền công làm 3 lần; trước khi đi một người nộp 3 triệu; khi dẫn đưa người qua bên kia biên giới một người nộp tiếp 4 triệu; khi dẫn đưa người đi vào sâu trong nội địa nước Lào một người nộp nốt 3 triệu còn lại. Nguyễn Văn Hùng còn dặn 06 người phải giữ bí mật, khoảng 23 giờ

00 phút cùng ngày Hùng sẽ đến nhà nghỉ Trúc Linh để dẫn mọi người đi; thỏa thuận xong Hùng về nhà nghỉ Hoàng Dung.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/3/2021, Nguyễn Văn Hùng quay lại nhà nghỉ Trúc Linh, tại đây 05 người: Gồm Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam, mỗi người đưa cho Nguyễn Văn Hùng 03 triệu đồng, còn Lê Văn Trung nói (Khi nào đưa sang nước Lào, mượn tiền người quen đưa sau). Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Văn Hùng gọi 01 xe Taxi loại 04 chỗ đến nhà nghỉ Trúc Linh, một xe không chở hết 06 người, Hùng nhờ lái xe Taxi gọi thêm 01 xe Taxi 04 chỗ nữa đến. Sau đó Nguyễn Văn Hùng cùng 06 người đi trên 02 xe Taxi vào khu vực cửa khẩu quốc tế Pờ Y, khi đi đến cây xăng, cách cửa khẩu khoảng 01 km, Hùng nói (Hai xe Taxi đi rẽ vào đường bê tông đi khoảng 200m rồi dừng lại. Hùng lấy 1,2 triệu đồng trả tiền cho 02 lái xe Taxi, hai xe Taxi quay về thị trấn huyện; Hùng dẫn 06 người theo đường mòn sang bên kia biên giới Việt – Lào. Tại đây Nguyễn Văn Hùng yêu cầu và 05 người gồm: Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam mỗi người nộp cho Hùng 04 triệu đồng; Nguyễn Quang Nam xin được Hùng đồng ý cho lại Nam 01 triệu đồng. Sợ đi sâu vào nội địa nước Lào sẽ bị lộ Hùng nói mọi người nghỉ ngơi ở đây khoảng 06 giờ 00 phút ngày 09/3/2021 sẽ có người đến tiếp tục dẫn mọi người đi sâu vào nội địa nước Lào và nói (Số tiền còn lại khi có người đến dẫn đi, thì đưa nốt số tiền còn lại theo thỏa thuận cho người này); xong việc Hùng đi quay ngược trở lại về khu vực cửa khẩu Pờ Y, tại đây Hùng điện thoại cho Lê Văn Hùng để Lê Hùng đưa xe lên đón Nguyễn Văn Hùng về Thị Trấn Plei Kản huyện Ngọc Hồi; Nguyễn Văn Hùng đưa cho Lê Văn Hùng 08 triệu đồng và kể lại quá trình Hùng dẫn 06 người vượt biên giới sang nước Lào, nhận tiền, nghe chuyện Lê Văn Hùng không nói gì và bỏ đi. Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 09/3/2021, Nguyễn Văn Hùng điện thoại cho Lê Văn Hòa là người cùng quê, quen biết với Hùng có nhà, vợ, con sinh sống tại khu vực cửa khẩu quốc tế Pờ Y; Hùng nói Hòa, nhờ Hòa đến địa điểm có 06 người đang nghỉ, chờ để dẫn họ đi vào sâu trong nội địa nước Lào. Trao đổi với Lê Văn Hòa xong Nguyễn Văn Hùng đón xe về quê tại tỉnh Quảng Bình.

Lê Văn Hòa không thực hiện yêu cầu dẫn người dẫn 06 người đi vào sâu trong nội địa nước Lào của Nguyễn Văn Hùng; đến Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/3/2021 thì Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam, Lê Văn Trung bị đồn Công an cửa khẩu quốc tế Phú Cưa, Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào bắt và tạm giữ; đến ngày 24/3/2021 thì 06 người có tên nói trên được lực lượng chức năng của nước Lào bàn giao cho đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Pờ Y.

Lê Văn Hùng có hành vi môi giới cho người khác xuất cảnh trái phép; cơ quan chức năng đã tiến hành các biện pháp để truy tìm Hùng nhưng chưa tìm được Hùng nên không thể xử lý Hùng trong vụ án này; cơ quan chức năng tiếp tục có các biện

pháp để truy tìm Lê Văn Hùng để xử lý theo quy định của pháp luật khi bắt được Hùng.

Đối với Lê Văn Hòa có được Nguyễn Văn Hùng điện thoại nhờ dẫn 06 người đi sâu vào nội địa nước Lào; nhưng do Hòa không tin việc Hùng nhờ là thật; và biết: Nếu việc nhờ của Hùng là thật, thì hành vi Hòa giúp Hùng là vi phạm pháp luật; Hòa cũng không được Hùng nhờ dẫn 06 người đi sâu vào nội địa nước Lào, trước khi Hùng dẫn 06 người vượt biên trái phép nên không đủ cơ sở kết luận Hòa vi phạm pháp luật về hành vi “Không tố giác tội phạm”.

Hai lái xe Taxi chở Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam, Lê Văn Trung đến gần biên giới Việt – Lào, cơ quan chức năng đã tiến hành các biện pháp để truy tìm nhưng chưa tìm được hai lái xe Taxi; cơ quan chức năng tiếp tục có các biện pháp để truy tìm hai lái xe Taxi để điều tra, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam, Lê Văn Trung đã thực hiện hành vi xuất cảnh trái phép, nhưng chưa bị xử vi phạm hành chính về hành vi này nên không đủ cơ sở xử lý hình sự về hành vi “Xuất cảnh trái phép” cơ quan, người có thẩm quyền đã xử lý phạt vi phạm hành chính đối với 06 đối tượng nêu trên theo quy định của pháp luật.

Tang vật của vụ án, gồm: 01 điện thoại hiệu SamSung màu trắng-hồng;

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS-P1 ngày 31-8-2021 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hùng về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hùng phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hùng từ 05 đến 05 năm 06 tháng tù.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, việc làm, thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ khoản điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; số tiền mỗi người Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn nộp cho Nguyễn Văn Hùng 7 triệu = 28 triệu; Nguyễn Quang Nam nộp cho Nguyễn Văn Hùng 6 triệu; 28 triệu + 6 triệu = 34 triệu là tiền dùng vào việc phạm pháp. Trong số tiền 34 triệu đồng; bị cáo đã trả cho Lê Văn Hùng số tiền 8 triệu đồng, trả cho 02 (Hai) lái xe Taxi 1,2 triệu đồng hai khoản tiền này đề nghị chờ điều tra xử lý sau. Còn số tiền 24.800.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; 01 điện thoại di động hiệu SamSung bị cáo đã dùng vào việc phạm tội đề nghị xử lý tịch thu, sung công theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị buộc cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy lỗi làm của bản thân, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Những người làm chứng:

Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam, Lê Văn Trung cùng có lời khai:

Do từ thời gian trước khi dịch CoVid-19 chưa xảy ra, những người có tên nêu trên đã nhiều lần xuất cảnh hợp pháp sang nước Lào để làm ăn, vào ngày 02/01/2021 tại thị trấn Muồng Cầu, tỉnh Attapư nước Lào; Nguyễn Quang Nam đang đổi tiền Việt Nam để lấy tiền Kíp (Lào) thì có một người Việt Nam làm quen, cho số điện thoại 0398166282 và nói “Khi nào cần dẫn qua Lào thì điện thoại”. Cuối năm 2019 khi Lê Văn Trung đang làm thuê ở nước Lào, Trung quen một người đàn ông người này cho Trung số điện thoại 0398166282 và nói “Khi nào cần dẫn qua Lào thì điện thoại”. Từ khi dịch CoVid-19 xảy ra nên không thể xuất cảnh hợp pháp sang nước Lào, do cần việc làm để có thu nhập ngày 07/3/2021 Nam và Trung điện cho người có số điện thoại nói trên hai bên thống nhất “Muốn sang Lào thì ngày 07/3/2021 có mặt tại thị trấn huyện Ngọc Hồi và được dẫn sang Lào với giá 10 triệu đồng một người. Vì cùng có nhau câu sang nước Lào để làm thuê nên Nam và Trung điện thoại thông báo cho 4 người khác và thống nhất cùng vào thị trấn huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum trong ngày 07/3/2021. Nhóm người gồm có: Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam, Lê Văn Trung được Nguyễn Văn Hùng thuê hai xe Taxi chở tới gần biên giới Việt – Lào được Nguyễn Văn Hùng dẫn đi bộ theo đường mòn vượt biên sang nước Lào, sáng ngày 09/3/2021 đang chờ người dẫn đi sâu vào nội địa nước Lào thì bị Công an cửa khẩu Phú Cưa nước Lào bắt giữ. Những người làm chứng không có ý kiến gì về việc xử lý số tiền đã nộp cho Nguyễn Văn Hùng và không còn có ý kiến gì khác.

Lê Văn Hòa có lời khai: Gia đình Hòa sinh sống ổn định tại huyện Ngọc Hồi; Hòa có vợ, con, nhà ở tại xã Pờ Y huyện Ngọc Hồi; từ thời gian trước Nguyễn Văn Hùng có làm thuê tại huyện Ngọc Hồi và là đồng hương nên Hòa có quen Hùng. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 09/3/2021 Nguyễn Văn Hùng điện thoại nhờ Hòa dẫn 06 người đi sâu vào nội địa nước Lào; nhưng do Hòa không tin việc Hùng nhờ là thật; và biết: Nếu việc nhờ của Hùng là thật, thì hành vi Hòa giúp Hùng là vi phạm pháp luật nên Hòa không thực hiện lời đề nghị của Hùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Bộ chỉ huy bộ đội Biên Phòng tỉnh Kon Tum; của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum, của điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt những người làm chứng tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai, căn cứ theo Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/3/2021 Nguyễn Văn Hùng với mục đích dẫn người xuất cảnh trái phép để thu tiền công; Hùng gọi 02 xe Taxi loại 04 chỗ đến nhà nghỉ Trúc Linh tại thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum, để chở Nguyễn Văn Hùng cùng 06 người khác vào khu vực cửa khẩu quốc tế Pờ Y, khi đi đến cây xăng, cách cửa khẩu khoảng 01 km, Hùng nói hai xe Taxi đi rẽ vào đường bê tông đi vào khoảng 200m nữa rồi dừng lại, 07 người xuống xe, 02 xe Taxi quay về thị trấn Plei Kần. Nguyễn Văn Hùng dẫn Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam, Lê Văn Trung đi theo các đường mòn thuộc khu vực cửa khẩu Pờ Y; đóng tại xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum hướng đến biên giới Việt - Lào; Hùng đã dẫn được 6 người có tên nói trên xuất cảnh trái phép sang bên kia biên giới đến địa phận đất thuộc cửa khẩu Phú Cưa của Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào và đã thu được số tiền công 34.000.000 đồng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Hùng phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và gây mất ổn định xã hội tại địa phương nhất là khu vực biên giới. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, đặc biệt trong tình trạng dịch Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp Đảng, Nhà nước và các lực lượng chức năng mất rất nhiều công sức, tiền của để ngăn chặn dịch xâm nhập qua đường biên giới, nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh; phải cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống chung của cộng đồng, thời gian cách ly phải đủ để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo; Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị Đầu thú để khai báo về hành vi phạm tội; ông nội, bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng; bị cáo phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” với vai trò là người đồng phạm nhưng chỉ giữ vai trò là người thực hành; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; cần áp dụng đối với bị cáo để bị cáo thấy được sự đúng lý, đạt tình của pháp luật mà yên tâm phấn đấu cải tạo để sớm được trở về với gia đình, cộng đồng và tu dưỡng để trở thành công dân tốt. Loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo mà Đại diện Viện nêu tại lời luận tội là phù hợp với Điều 50 của Bộ luật hình sự cần được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 4 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có nghề nghiệp, việc làm, thu nhập ổn định, kinh tế phụ thuộc cha, mẹ nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn, Nguyễn Quang Nam, Lê Văn Trung đã bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xuất, nhập cảnh trái phép; đối với Lê Văn Hùng thực hiện hành vi có dấu hiệu phạm tội “Tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh trái phép” cơ quan chức năng điều tra xử lý sau; việc xử lý của cơ quan chức năng là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự:

- *Số tiền mỗi người* Nguyễn Văn Năng, Phạm Văn Hạ, Lê Quang Sáng, Trần Văn Toàn nộp cho Nguyễn Văn Hùng 7 triệu = 28 triệu; Nguyễn Quang Nam nộp cho Nguyễn Văn Hùng 6 triệu; 28 triệu + 6 triệu = 34 triệu là tiền dùng vào việc phạm pháp nên không trả lại cho các đối tượng nói trên. Số tiền 8 triệu đồng bị cáo đã đưa cho Lê Văn Hùng và 1,2 triệu đồng bị cáo đã trả cho hai lái xe Taxi sẽ được thu hồi khi vụ án được làm rõ.

Số tiền 24.800.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng- hồng có đặc điểm, tính năng, giá trị như thể hiện trong Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 08/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 14/QĐ-VKS-P1 ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh Kon Tum bị cáo đã dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Hùng phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”.

Áp dụng Điều 38, 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hùng 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (Ngày 06 tháng 4 năm 2021).

Về xử lý vật chứng; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên:

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 24.800.000 đồng vào ngân sách Nhà nước;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng- hồng đã qua sử dụng có đặc điểm, tính năng, giá trị như thể hiện trong Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 08/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 14/QĐ-VKS-P1 ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hùng phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- CQ Điều tra Công an huyện Ngọc Hồi;
- CQ Điều tra an ninh Công an tỉnh Kon Tum;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Ngọc Hồi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- *Lưu HS-VA./.*

Phạm Hữu Luân